

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI  
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**Tuần thứ 07 năm 2026 (Từ ngày 09/02/2026 đến ngày 15/02/2026)**

***Kính gửi:***

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 07/2026, bao gồm các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu**

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

## 2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 07 năm 2026:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
$P_{\max}$ [MW]	131,82	134,97	133,44	132,33	135,83	131,84	125,27	135,83
$P_{\min}$ [MW]	78,99	81,48	85,59	83,50	85,79	85,03	76,86	76,86
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,315	2,460	2,410	2,358	2,486	2,322	2,181	16,532

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 08 năm 2026:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
$P_{\max}$ [MW]	129,72	131,28	130,47	130,39	129,86	128,38	124,36	131,28
$P_{\min}$ [MW]	77,81	80,86	84,58	84,03	84,65	84,12	76,74	76,74
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,232	2,384	2,365	2,344	2,338	2,272	2,136	16,071

\* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

**3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành:** Không có.

**4. Kết dây cơ bản lưới điện:**

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt: Không.

**5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:**

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

**6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện**

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

**7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:**

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 07/2026 không có công tác lưới 110kV và 34 công tác cắt điện lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Thí nghiệm, kiểm định định kỳ; xử lý tồn tại, khiếm khuyết; thay thế thiết bị; vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,...

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

## 8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 07/2026 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	550.642
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	445.653
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	362.328
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	1.407.250
Tân Mỹ	10,0	10,0	1.313.739

*Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.*

## II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATLĐCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà và nguồn thủy điện nhỏ theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

***Nơi nhận:***

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Tiên**

## PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 06/02/2026)

### Phụ lục I.

#### Tổng kết tình hình vận hành tuần 05/2026

Trong tuần 05/2026 tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

#### 1. Phụ tải và nguồn điện:

##### 1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 05/04 [%]
	05/2026	04/2026	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	17,211	17,555	98,04
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,459	2,508	98,05
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,598	3,013	86,23
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,181	1,986	109,82
$P_{max}$ [MW]	134,97	136,18	99,11
$P_{min}$ [MW]	76,86	77,58	99,07

Lũy kế sản lượng của KHoPC tính đến ngày 01/02/2026:

A [tr.kWh]	2026	2025	2026/2025 [%]
Phụ tải KHoPC	79,022	71,258	110,90

##### 1.2. Nguồn điện:

###### a) Công suất, sản lượng nguồn điện

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 05/04 [%]	
	05/2026		04/2026		$P_{max}$	A
	$P_{max}$ [MW]	A [tr.kWh]	$P_{max}$ [MW]	A [tr.kWh]		
Hệ thống	130,06	1,328	132,80	1,140	97,94	116,49
NMTĐ thuộc điều khiển	45,53	4,067	45,86	4,283	99,28	94,96
ĐMTMN	245,17	11,816	194,30	11,315	126,18	104,43
Tổng	134,97	17,211	136,18	17,555	99,11	98,04

###### b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 01/02/2026:

Sản lượng [tr.kWh]	2026	2025	2026/2025 [%]
Hệ thống	4,341	3,407	127,41
NMTĐ thuộc điều khiển	20,859	20,906	99,78
ĐMTMN	53,822	46,945	114,65
Tổng	79,022	71,258	110,90

## 2. Tình hình vận hành lưới điện:

### 2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Không xảy ra sự cố.

### 2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I <sub>max</sub> thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	167	52,85
2	T2 Tháp Chàm	63	316	159	50,32
3	T1 Ninh Hải	40	201	117	58,21
4	T2 Ninh Hải	25	126	43	34,13
5	T1 Ninh Phước	40	201	131	65,17
6	T2 Ninh Phước	25	126	67	53,17
7	T1 Ninh Sơn	25	126	97	76,98
8	T2 Ninh Sơn	25	126	107	84,92
9	T1 KCN Du Long	40	201	58	28,86
10	T2 KCN Du Long	40	201	27	13,43
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	78	61,90

### 2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)
471TC	-7,7	3,8	472TC	-11,5	9,6	471NS	-3,5	2,7	471DL	-12,0	7,8
473TC	4,9	7,6	474TC	-7,5	4,2	473NS	-5,6	2,5	478DL	-4,1	4,1
475TC	-3,4	6,7	476TC	-9,7	5,5	475NS	0,0	0,0			
477TC	-14,0	1,1	478TC	5,1	8,9	472NS	-4,4	6,6			
479TC	-8,1	0,4	480TC	0,0	0,0						
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)
471NH	1,8	2,4	471NP	-9,9	0,7	472NP	-6,8	1,1	471NT1	-6,5	2,2
473NH	-13,6	7,6	473NP	-7,8	5,9	474NP	0,0	0,0	473NT1	-8,4	8,6
477NH	-8,8	3,9	475NP	-4,1	3,7	476NP	0,0	0,0	477NT1	2,4	2,8
479NH	6,6	9,1	477NP	-5,4	2,5	478NP	-6,2	2,0			
472NH	5,0	6,6									
476NH	-2,6	0,9									
478NH	0,5	0,5									

\* **Ghi chú:** Dấu "-" thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

**2.4. Chất lượng điện áp:** Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

### 3. Tình hình mang tải cao tuần

**Đường dây:**

TT	Đường dây	I <sub>định mức</sub> [A]	I <sub>thực tế</sub> [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
<b>Đường dây 110kV:</b>					
1	176/T220 Tháp Chàm 2 - 172/T110 KCN Du Long	445	408	91	Năng lượng tái tạo phát cao
2	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha	510	450	88	Năng lượng tái tạo phát cao
3	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	657	92	Năng lượng tái tạo phát cao
4	171/T110 KCN Du Long – 172/ NMTĐG Lợi Hải 2	445	372	83	Năng lượng tái tạo phát cao

**Máy biến áp:**

TT	Trạm biến áp	MBA	I <sub>định mức</sub> [MVA]	I <sub>thực tế</sub> [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
<b>Trạm biến áp 110kV:</b>						
1	T110 Ninh Sơn	T2	126	107	85	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

## Phụ lục II.

### Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

#### II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 07/2026

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P <sub>đặt</sub>	09/02/2026	10/02/2026	11/02/2026	12/02/2026	13/02/2026	14/02/2026	15/02/2026
00:30	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7
01:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7	44,7
01:30	46,2	44,7	44,6	44,6	44,7	44,7	44,7	44,7
02:00	46,2	44,6	44,6	44,6	44,6	44,7	44,6	44,7
02:30	46,2	44,6	44,6	44,6	44,6	44,7	44,6	44,7
03:00	46,2	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,7
03:30	46,2	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6
04:00	46,2	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6
04:30	46,2	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6	44,6
05:00	46,2	44,7	45,2	45,1	45,2	45,2	45,1	44,6
05:30	46,2	42,7	43,2	43,1	43,2	43,2	43,1	42,6
06:00	46,2	43,6	44,1	43,9	44,1	44,1	44,0	42,6
06:30	46,2	43,6	44,1	43,9	44,1	44,1	44,0	42,6
07:00	46,2	44,1	44,1	43,9	44,1	44,1	44,0	42,6
07:30	46,2	44,1	43,6	43,6	43,6	43,6	43,6	41,6
08:00	46,2	44,1	43,6	43,6	43,6	43,6	43,6	41,6
08:30	46,2	41,9	41,7	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
09:00	46,2	41,9	41,7	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
09:30	46,2	41,9	41,7	41,6	41,7	41,6	41,6	41,6
10:00	46,2	41,9	41,6	41,6	41,6	41,6	41,6	41,6
10:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:30	46,2	40,9	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
14:00	46,2	43,2	43,1	43,1	43,1	43,2	43,1	43,1
14:30	46,2	43,2	43,2	43,1	43,1	43,2	43,1	43,1
15:00	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,7	43,7
15:30	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,7	43,7
16:00	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,7	43,7
16:30	46,2	45,2	45,2	45,1	45,1	45,2	45,1	45,1
17:00	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	46,0	45,1
17:30	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	46,0	45,1
18:00	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,9	45,1
18:30	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,9	45,2
19:00	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,9	45,2
19:30	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,9	45,2
20:00	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,9	45,2
20:30	46,2	45,1	45,1	45,1	45,2	45,1	45,2	45,2
21:00	46,2	45,1	45,1	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2
21:30	46,2	45,1	45,1	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2
22:00	46,2	45,1	45,1	45,1	45,1	45,2	45,1	45,2
22:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,2	45,1	45,2
23:00	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,2
23:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,2
24:00	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,2
<b>Ngày [tr.kWh]</b>		<b>0,791</b>	<b>0,791</b>	<b>0,790</b>	<b>0,791</b>	<b>0,791</b>	<b>0,790</b>	<b>0,785</b>



**c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp:**

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
09/02/2026 Thứ hai	13:30	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Di dời đường dây hạ áp hạ áp trong phạm vi đất khách hàng (Cầu rô - SCTX)	Tại trụ DKhánh1/A01	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm DU KHÁNH 1	Một phần tổ dân phố Khánh Tân - phường Ninh Chữ	173
	8:30	9:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. A&K	Tại trụ 473NH/383A	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm MT. A&K	Khách hàng: Công ty TNHH A&K	1
	10:00	11:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI định kỳ trạm KIỂM LÂM THÁI AN	Tại trụ 473NH/415/01	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/415	Khách hàng: Ban quản lý Vườn Quốc gia Núi Chúa	1
	14:00	15:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. ĐẦU TƯ S.6	Tại trụ 472NH/ 70/90B/02	Xã Ninh Hải	Cắt LBFCO trạm MT. ĐẦU TƯ S.6	Khách hàng: Công ty CP Đầu tư S.6	1
	15:30	16:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. LÊ NGỌC THƯỜNG	Tại trụ 473NH/ 122/04	Xã Vĩnh Hải	Cắt LBFCO trạm MT. LÊ NGỌC THƯỜNG	Khách hàng: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển năng lượng xanh Thiên Ân	1
	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Từ trụ 473NT1/192 đến trụ 473NT1/255	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 REC 473NT1/192		
	8:00	10:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI định kỳ	Tại trạm BƠM NƯỚC PHƯỚC DÂN 2	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm BƠM NƯỚC PHƯỚC DÂN 2	Khách hàng: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	1
	10:15	11:30	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI định kỳ	Tại trạm ĐIỆN GIÓ DUYÊN HẢI 1	Xã Phước Hữu	Cắt FCO trạm ĐIỆN GIÓ DUYÊN HẢI 1	Khách hàng: Công ty TNHH Điện Gió Phước Hữu Duyên Hải 1	1
	13:30	15:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI định kỳ	Tại trạm CÔNG AN NINH PHƯỚC 3	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm CÔNG AN NINH PHƯỚC 3	Khách hàng: Công an tỉnh Khánh Hòa (PC08 - Ninh Phước)	1
	15:15	17:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI định kỳ	Tại trạm XAY XÁT MỸ ÁNH	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm XAY XÁT MỸ ÁNH	Khách hàng: Mai Thanh Long	1

09/02/2026 Thứ hai	8:00	10:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI định kỳ	Tại trạm THÀNH HUNG	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 472TC-7/195/B08	Khách hàng: Công ty TNHH Nhựa Đức Thành Hưng	1
	10:15	11:30	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI định kỳ	Tại trạm BOM THÀNH TÍN 2	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm BOM THÀNH TÍN 2	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình Thủy Lợi Ninh Thuận	1
	13:30	15:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI định kỳ	Tại trạm TÔM AN HẢI 18	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm TÔM AN HẢI 18	Khách hàng: Lê Thị Thanh	1
	15:15	17:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm NGUYỄN KỸ HỘI	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm NGUYỄN KỸ HỘI	Khách hàng: Quách Thị Tú Cẩm	1
	7:30	11:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Tăng công suất trạm NHO LÂM từ 50kVA lên 2x50kVA (SCTX)	Tại trạm NHO LÂM	Xã Thuận Nam	Cắt LBF 474NP-7/99	Một phần thôn Nho Lâm - xã Thuận Nam	94
	13:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Tăng công suất trạm NHO LÂM 3 từ 50kVA lên 2x50kVA (SCTX)	Tại trạm NHO LÂM 3	Xã Thuận Nam	Cắt FCO trạm NHO LÂM 3	Một phần thôn Nho Lâm - xã Thuận Nam	62
	8:00	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline đường dây trung áp tuyến 473NH bằng nước áp lực cao (xe Cầu rổ Đội QLĐ)	Tuyến 473NH: Từ trụ 473NH/02 đến trụ 473NH/16, từ trụ 478NH-476NH/01A đến trụ 478NH-476NH/24	Xã Ninh Hải	Khóa chức năng 79 MC 473 trạm 110kV Ninh Hải		
	8:00	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline đường dây trung áp tuyến 476NH bằng nước áp lực cao (xe Cầu rổ Đội QLĐ)	Tuyến 476NH: Từ trụ 476NH/25 đến trụ 476NH/108	Xã Ninh Hải	Khóa chức năng 79 MC 476 trạm 110kV Ninh Hải		
	8:00	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline đường dây trung áp tuyến 478NH bằng nước áp lực cao (xe Cầu rổ Đội QLĐ)	Tuyến 478NH: Từ trụ 478NH/25 đến trụ 478NH/34	Xã Ninh Hải	Khóa chức năng 79 MC 478 trạm 110kV Ninh Hải		
10/02/2026 Thứ ba	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/228 đến trụ 473NT1/472TC/228/A36, từ trụ 473NT1/228/A18/01 đến trụ 473NT1/228/A18/11, từ trụ 473NT1/228/A21/01 đến trụ 473NT1/228/A21/19, từ trụ 473NT1/240 đến trụ 473NT1/240/15 và từ trụ 473NT1/240/05 đến trụ trạm NGUYỄN HỒ PHI	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 REC 473NT1/192		

10/02/2026 Thứ ba	8:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 477NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 477NT1/95/27 đến trụ 477NT1/95/87	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 477NT1/95/01		
	8:00	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline đường dây trung áp tuyến 471DL bằng nước áp lực cao (xe Cầu rô Đội QLĐ)	Tuyến 471DL: Từ trụ 471DL/67/02 đến trụ 471DL/67/20, từ trụ 471DL/31 đến trụ 471DL/46	Xã Thuận Bắc	Khóa chức năng 79 MC 471 trạm 110kV KCN Du Long		
	8:00	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline đường dây trung áp tuyến 478DL bằng nước áp lực cao (xe Cầu rô Đội QLĐ)	Tuyến 478DL: Từ trụ 478DL/68 đến trụ 478DL/113	Xã Thuận Bắc	Khóa chức năng 79 MC 478 trạm 110kV KCN Du Long		
11/02/2026 Thứ tư	7:30	11:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	- Vệ sinh bảo trì trạm biến áp NGUYỄN CU TRINH R1. - Thay bulong rack hạ áp bị mục tại trụ NCTrinh R1/B03. (rô Nissan Công ty - SCTX)	Tại trụ: trạm NGUYỄN CU TRINH R1, NCTrinh R1/B03	Phường: Đô Vinh, Bảo An	Cắt FCO trạm NGUYỄN CU TRINH R1	Một phần tổ dân phố 2 - phường Đô Vinh; một phần tổ dân phố 14 - phường Bảo An	199
	8:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh Hotline bằng nước áp lực cao (Cầu rô)	Tuyến 477NH: Từ trụ 475NH/30 đến trụ 472NH/38/11	Xã Ninh Hải	Khoá chức năng 79 MC 477 trạm 110kV Ninh Hải		
	8:00	9:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. NHƯ LONG	Tại trụ 474NH/60A/10	Xã Ninh Hải	Cắt LBFCO trạm MT. NHƯ LONG	Khách hàng: Công ty TNHH Năng lượng Như Long	1
	9:30	10:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. SONG LONG	Tại trụ 474NH/60A/09	Xã Ninh Hải	Cắt LBFCO trạm MT. SONG LONG	Khách hàng: Công ty TNHH Song Long Ninh Thuận	1
	14:00	15:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. MƯỜI TUYẾT	Tại trụ 472NH/38/58/01	Xã Ninh Hải	Cắt LBF 472NH-7/38/58	Khách hàng: Công ty TNHH Xây dựng Mười Tuyết	1
	15:30	16:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MT. TUYẾT TRINH	Tại trụ 472NH/38/56/01	Xã Ninh Hải	Cắt LBF 472NH-7/38/56	Khách hàng: Công ty TNHH Xây dựng Tuyết Trinh	1
	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/200/01 đến trụ 473NT1/200/20, từ trụ 473NT1/200/14 đến trụ 473NT1/200/14/08, từ trụ 473NT1/200/08 đến trụ 473NT1/200/08/10, từ trụ 473NT1/200/09 đến trụ trạm TÔM NAM CƯƠNG và từ trụ 472TC/236 đến trụ 472TC/256/04	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 tại REC 473NT1/192		

11/02/2026 Thứ tư	8:00	13:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	- Vệ sinh bảo trì thiết bị LTD, Recloser, LBF và mối nối lều trung áp tuyến 475NP. - Vệ sinh bảo trì, thay LBFCO tại trụ 475NP/273. (SCTX)	- Từ trụ 475NP/258 đến trụ 475NP/273. - Tại các trụ: 475NP/239/01, 475NP/262A và 475NP/273.	Xã Cà Ná	- Cắt: LBS 475NP/200, LTD 475NP-1/200; - Kiểm tra DS 475NP/477NP-7/249, DS 475NP/477NP-1/239/31 và LTD 471NT1-7/63A/147: Đang cắt	Một phần các thôn: Lạc Sơn 1, Lạc Sơn 2 và Lạc Sơn 3; thôn: Thương Diêm 1, Thương Diêm 2 - xã Cà Ná	2.155
	8:00	13:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, điều chỉnh nấc MBA trạm CÀ NÁ 6	Tại trạm CÀ NÁ 6	Xã Cà Ná	Cắt FCO trạm CÀ NÁ 6	Kết hợp công tác	
12/02/2026 Thứ năm	8:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh Hotline bằng nước áp lực cao (Cầu rô)	Tuyến 472NH, 479NH: Từ trụ 472NH-474NH/01 đến trụ 472NH-474NH/25	Xã Ninh Hải	Khoá chức năng 79 MC: 472, 479 trạm 110kV Ninh Hải		